

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /2017/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐIỆN BIÊN	
Số:	ĐẾN
Ngày: 12 / 4 / 2017	
Chuyên:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2017 và thay thế Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (B/c);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (B/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Các đ/c TT Tỉnh ủy b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- LĐ UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Đài PT - TH tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, KTN_(TQH).



Mùa A Sơn

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 08 /2017/QĐ-UBND
ngày 10 /4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định cụ thể một số nội dung về quản lý hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; trách nhiệm của các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của quy chế này bao gồm:

1. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản.
2. Tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Chương II
CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN;
BẢO VỆ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN**

**Mục 1
THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
VỀ HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN**

Điều 3. Thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, gồm:

a) Quyết định hình thức hạn chế hoạt động khoáng sản trong khu vực hoạt động khoáng sản theo quy định tại Khoản 2, Điều 26 Luật Khoáng sản.

b) Theo thẩm quyền được giao; lựa chọn tổ chức, cá nhân để cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 1, Điều 36 Luật Khoáng sản.

c) Chấp thuận việc tiến hành khảo sát tại thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản theo quy định tại Điều 37, Luật Khoáng sản.

d) Tổ chức nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định tại Khoản 1, Điều 75 Luật Khoáng sản.

e) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về khoáng sản trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 81 Luật Khoáng sản.

f) Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Điều 82 của Luật Khoáng sản.

g) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định tại Điều 67, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

h) Quyết định giá khởi điểm; công nhận kết quả trúng đấu giá; hủy kết quả phiên đấu giá; phê duyệt kết quả xác định tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

i) Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

k) Khoanh định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản sau khi có ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan.

l) Phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản thông báo cho các tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác khoáng sản về những vi phạm và thời hạn để khắc phục khi các tổ chức, cá nhân vi phạm một trong các nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e, Khoản 2 Điều 42 Luật Khoáng sản; các điểm a, b, c, d, đ, e và g, Khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản.

Điều 4. Thẩm quyền, trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực

hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động khoáng sản sau khi được phê duyệt, ban hành.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng lập Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản của địa phương theo quy định.

3. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp khu vực đưa ra đấu giá có cấu trúc địa chất phức tạp hoặc trong trường hợp không thuê được tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng giá khởi điểm của mỗi phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; xác định tiền đặt trước, trình Chủ tịch Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh ban hành quyết định phê duyệt hoặc ban hành quyết định phê duyệt tiền đặt trước trong mỗi phiên đấu giá trước khi tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp thực hiện phiên đấu giá; xác định bước giá.

5. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định đề án thăm dò khoáng sản theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn kỹ thuật thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản theo quy định tại Khoản 3, Điều 34, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận chỉ tiêu tính trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng khoanh định các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố theo quy định.

8. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khoanh định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; hàng năm lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản, Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản; hồ sơ trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò, khu vực khai thác khoáng sản; hồ sơ chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, quyền khai thác khoáng sản; hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Là Cơ quan thường trực chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

11. Kiểm tra tính hợp lệ hồ sơ Giám đốc điều hành mỏ; yêu cầu tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản phải thông báo về Giám đốc điều hành mỏ theo quy định.

12. Kiểm tra thực địa, xác định các vấn đề liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận bằng văn bản việc khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất phục vụ công tác lập đề án thăm dò khoáng sản trong trường hợp quy định tại Điều 37 Luật Khoáng sản; tổ chức giao mốc giới khu vực thăm dò, khu vực khai thác cho các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép.

13. Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt; báo cáo tình hình hoạt động khoáng sản tại địa phương theo quy định.

14. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định; giám sát công tác đóng cửa mỏ.

15. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật; thông báo thời hạn phải khắc phục những vi phạm trong hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.

16. Phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cấp, các ngành được giao nhiệm vụ trong Quy chế này.

17. Khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt.

18. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

19. Tiếp nhận báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường và gửi bản sao báo cáo cho Sở Công Thương, Sở Xây dựng để phối hợp quản lý.

20. Hàng năm, trước ngày 15 tháng 12 xây dựng, phê duyệt chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo quy định.

21. Trước ngày 30/6 hàng năm, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và công

khai tới tận Ủy ban nhân dân cấp xã về danh mục, bản đồ khu vực có mỏ cát, sỏi lòng sông, suối sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc trường hợp phải thăm dò, cấp phép khai thác, đấu giá khai thác hoặc không đấu giá khai thác theo quy định của Luật Khoáng sản; danh mục, sơ đồ, tiêu chí xác định khu vực cát, sỏi lòng sông, suối quy mô nhỏ lẻ, không thành mỏ, cát sỏi bồi tụ không thường xuyên được sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Sở Công Thương có chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng và sản xuất xi măng), có trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch, chính sách và kế hoạch phát triển ngành khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, quy định an toàn trong khai thác mỏ và chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định của Luật Xây dựng, phân cấp của Chính phủ và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các Sở liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn.

4. Thẩm định các Dự án, thiết kế cơ sở, thiết kế khai thác mỏ khoáng sản.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình khai thác mỏ trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện công tác thống kê, lập kế hoạch và báo cáo định kỳ về công nghiệp khai thác mỏ và chế biến, xuất khẩu khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra ngăn chặn việc mua bán, vận chuyển, tiêu thụ khoáng sản trái phép, không có nguồn gốc hợp pháp, bị cấm xuất khẩu hoặc không đủ điều kiện xuất khẩu theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia, đề xuất ý kiến đối với các văn bản quy phạm pháp luật về khai thác, chế biến và xuất khẩu khoáng sản do Bộ Công Thương chủ trì soạn thảo; đề xuất với Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh các chủ trương, cơ chế, chính sách để phát triển ngành công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản.

9. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng văn bản hướng dẫn quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, tham mưu và thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

10. Phối hợp phổ biến, tuyên truyền pháp luật về khoáng sản.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan chức năng liên quan tổ chức lập, thẩm định các quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng; quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu; quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản; trong việc thẩm định hồ sơ trình cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ trình phê duyệt trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thuộc thẩm quyền cấp phép, phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; trong việc khoanh định khu vực khoáng sản không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, khoanh định các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và trong việc lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức công bố công khai, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến với Bộ Xây dựng về Dự thảo Quy hoạch thăm dò, khai thác chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng.

5. Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành chức năng liên quan về thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo kế hoạch hoặc đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định.

6. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; khu vực khai thác cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

7. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản.

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình đầu tư khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu xi măng của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

8. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị liên quan thực hiện việc hướng dẫn xác định giá, kê khai giá, đăng ký giá, đăng ký quy cách chất lượng sản phẩm; Công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ chính sách pháp luật của nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản đối với các tổ chức cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức công bố công khai, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; quy hoạch tổng thể phát triển vật liệu xây dựng quốc gia, quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng chủ yếu đã được phê duyệt trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện việc thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn/hợp quy theo quy định của pháp luật.

11. Hướng dẫn các hoạt động thăm định, đánh giá về công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, nguyên liệu sản xuất xi măng; công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng; chất lượng sản phẩm vật liệu xây dựng.

12. Tham gia ý kiến vào nội dung Báo cáo kinh tế kỹ thuật; dự án đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo quy định.

13. Kiểm tra chất lượng các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng được sản xuất, lưu thông và đưa vào sử dụng trong các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thăm tra các dự án đầu tư, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư dự án. Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

2. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện dự án của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo nội dung quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đã cấp.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thu các khoản thu từ hoạt động khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định bao gồm các khoản thu thuế; phí và lệ phí, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thẩm định giá khởi điểm bán đấu giá.

3. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền và các ngành liên quan trong việc tịch thu và xử lý tang vật, phương tiện hoạt động khoáng sản trái phép.

4. Quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản và thanh toán các khoản chi phí có liên quan trực tiếp đến việc bắt giữ, tịch thu, bảo quản, xử lý tài sản theo quy định.

5. Phối hợp Sở Xây dựng chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý việc xác định giá, kê khai đăng ký, công bố giá bán khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, vật liệu xi măng tại từng địa bàn; đôn đốc kiểm tra, xử lý việc chấp hành

các quy định về giá, kinh doanh vật liệu xây dựng thông thường của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong quá trình thẩm định địa điểm xin cấp giấy phép hoạt động khoáng sản tại các khu vực có liên quan đến đất quy hoạch nông, lâm nghiệp và thủy lợi; khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

2. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động khoáng sản lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (đối với những diện tích đất lâm nghiệp có rừng); tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng để các tổ chức, cá nhân hoàn thiện thủ tục hợp đồng thuê đất trước khi tiến hành khai thác, chế biến khoáng sản.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển sang mục đích khác để khai thác khoáng sản, xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không thực hiện đúng việc trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Cục thuế tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính trong công tác thẩm định Hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Ban hành Thông báo gửi tổ chức, cá nhân nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên Thông báo (nếu có).

3. Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền cấp phép biết; theo dõi, tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo chế độ hiện hành.

4. Chỉ đạo Chi cục Thuế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý kê khai, nộp Thuế tài nguyên; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; Lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Điều 11. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng liên quan tăng cường đấu tranh và ngăn chặn các loại tội phạm khai thác khoáng sản trái phép, buôn lậu và gian lận thương mại khoáng sản. Các trường hợp vi phạm phải kịp thời ngăn chặn và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo công an huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra địa bàn có hoạt động khoáng sản, nhất là những nơi thường xảy ra hiện tượng khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, bảo đảm an ninh, trật tự, xử lý nghiêm hoặc kiến nghị xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

3. Phối hợp với Sở Công Thương, các ngành liên quan và chính quyền địa phương kiểm tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vận chuyển khoáng sản quá

khô, quá tải, gây hư hỏng hạ tầng giao thông và các trường hợp khai thác khoáng sản gây ô nhiễm môi trường.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và chế độ, chính sách pháp luật đối với người lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản theo quy định của Bộ Luật Lao động và Luật An toàn, vệ sinh lao động.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thực hiện công tác huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật;

3. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan điều tra các vụ tai nạn lao động thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản thực hiện việc khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo về tai nạn lao động theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Điều 13. Thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Phối hợp với các sở, ngành chức năng trong việc lập quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh trước khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm việc quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trong khu vực đất quốc phòng hoặc khu vực đất đã quy hoạch cho mục đích quốc phòng.

Điều 14. Thẩm quyền và trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

1. Thực hiện đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật đối với lĩnh vực hoạt động khoáng sản trong khu vực biên giới của tỉnh.

2. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân thăm dò, khai thác, mua, bán, vận chuyển khoáng sản trái phép trong khu vực biên giới của tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện biên giới trong việc quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong khu vực biên giới của tỉnh.

Điều 15. Thẩm quyền và trách nhiệm của Sở Giao thông Vận tải

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ngành liên quan tổ chức cho các chủ mỏ, các đơn vị vận tải cam kết vận chuyển khoáng sản không vượt quá khô, quá tải, quá tốc độ... đồng thời tăng cường giám sát việc thực hiện các nội dung cam kết của các đơn vị; xử lý nghiêm đối với các vi phạm. Trường hợp tái phạm nhiều lần, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý, có thể áp dụng hình thức đình chỉ hoạt động nếu vi phạm nghiêm trọng.

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành liên quan

1. Các Sở, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thẩm định dự án, đề án khu vực cấp giấy phép hoạt động khoáng sản; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản; xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2. Các Sở, ban, ngành căn cứ quy định tại Điều 28, Luật Khoáng sản và theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn; thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng khu vực phải thu hồi đất, bảo đảm ổn định sản xuất và đời sống cho tổ chức, cá nhân do chịu ảnh hưởng của việc khai thác, chế biến khoáng sản mà phải thay đổi nơi sản xuất, nơi cư trú. Đề xuất quy hoạch các khu vực tái định canh, định cư hợp lý để cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất đúng theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp ở nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến do bị ảnh hưởng của việc khai thác, chế biến khoáng sản mà phải thay đổi nơi sản xuất, nơi cư trú.

4. Giải quyết theo thẩm quyền các thủ tục cho thuê đất, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tại địa phương. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cấm mốc, bàn giao khu vực khai thác mỏ cho tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các giải pháp phòng ngừa tác động tiêu cực của khoáng sản độc hại tới môi trường khu vực và người dân địa phương; tổ chức quản lý, bảo vệ khoáng sản độc hại trên địa bàn quản lý theo quy định.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan chức năng của huyện tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về khoáng sản và các quy định của tỉnh đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

7. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định trong giấy phép hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý; kiểm tra việc phục hồi môi trường trong công tác đóng cửa mỏ.

Trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo kịp thời và đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

8. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kiên quyết kịp thời các hành vi thăm dò, khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản trái phép, hành vi chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng đất đai trái phép, hành vi cản trở liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

9. Khi phát hiện tình hình hoạt động khoáng sản trái phép phải tổ chức ngay lực lượng ngăn chặn, xử lý kịp thời theo thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo kịp thời với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn.

10. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý không hoàn thành nhiệm vụ được giao để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép kéo dài.

11. Nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành điểm nóng, tập trung đông người, ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất an ninh trật tự xã hội, gây bức xúc cho nhân dân thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Hàng năm, bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo quy định.

13. Giám sát việc thực hiện kê khai, đăng ký giá bán vật liệu xây dựng thông thường và việc chấp hành các quy định về quản lý giá, kinh doanh vật liệu xây dựng của các tổ chức cá nhân kinh doanh khoáng sản tại địa bàn.

14. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

Điều 18. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện tốt việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý.

2. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự xã hội tại các khu vực có khoáng sản trên địa bàn.

3. Giải quyết theo thẩm quyền thủ tục cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng cơ sở hạ tầng và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản tại địa phương.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản, các quy định của tỉnh đến từng thôn, bản, tổ dân phố và yêu cầu các hộ gia đình, cá nhân thực hiện ký cam kết không khai thác, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép.

5. Phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ, khai thác khoáng sản, việc chấp hành công bố giá bán vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn.

6. Khi phát hiện tình hình hoạt động khoáng sản trái phép phải tổ chức ngay lực lượng ngăn chặn, đồng thời báo cáo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, công an phụ trách khu vực để kịp thời tổ chức lực lượng phối hợp xử lý. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

7. Nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép thành điểm nóng tập trung đông người, ảnh hưởng xấu đến môi trường, mất an ninh trật tự xã hội, gây bức xúc cho nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hoạt động khoáng sản trái phép phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

8. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12 hàng năm) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện) về tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

Mục 2

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHOÁNG SẢN CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP

Điều 19. Phối hợp trong việc kiểm tra địa điểm, diện tích, hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có mỏ tiến hành kiểm tra địa điểm, diện tích, các vấn đề liên quan khác đến khu vực mỏ do tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hoạt động khoáng sản.

2. Khi phối hợp kiểm tra thì cơ quan phối hợp cử cán bộ có chuyên môn về lĩnh vực cần tham gia, đồng thời phải gắn trách nhiệm của cá nhân tham gia.

3. Cán bộ đại diện các cơ quan phối hợp kiểm tra phải cung cấp đầy đủ thông tin thuộc chức năng quản lý của ngành, đơn vị liên quan đến diện tích và các vấn đề liên quan đến khu vực đề nghị cấp giấy phép hoạt động khoáng sản cho cơ quan chủ trì, nội dung thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cơ quan và trước pháp luật về thông tin đã cung cấp.

4. Các thông tin, ý kiến đề xuất, kiến nghị tại buổi kiểm tra của đại diện các cơ quan phối hợp được thể hiện qua biên bản kiểm tra là ý kiến chính thức của cơ quan phối hợp và làm cơ sở để cơ quan chủ trì tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản.

5. Trường hợp phải lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện (nơi có mỏ), các cơ quan có liên quan trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép hoạt động khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân thì trong thời hạn 5 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ xin cấp phép hoạt động khoáng sản của tổ chức, cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường phải gửi văn bản lấy ý kiến đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan liên quan. Văn bản này được thông báo đến tổ chức, cá nhân để biết về quá trình giải quyết hồ sơ.

6. Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho Sở Tài nguyên và Môi trường. Sau thời hạn nêu trên mà các cơ quan được lấy ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem như đã đồng ý với việc cấp phép hoạt động khoáng sản và cơ quan phối hợp phải chịu trách nhiệm trước quyết định của mình.

Điều 20. Phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất hoạt động khoáng sản

1. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trước ngày 15/12 hàng năm, các Sở, ngành chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải hoàn thành việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra hoạt động khoáng sản, công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác, công tác cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ khoáng sản của năm kế tiếp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh để tổng hợp, theo dõi. Việc kiểm tra theo kế hoạch chỉ thực hiện không quá 01 lần/năm đối với 01 giấy phép khai thác khoáng sản.

Các Sở, ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có hành vi vi phạm pháp luật.

2. Phối hợp thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch

a) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các cùng các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện với tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Chậm nhất 7 (bảy) ngày làm việc trước ngày dự kiến kiểm tra, cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi giấy mời đến các cơ quan phối hợp kiểm tra; đồng thời, có văn bản thông báo kế hoạch kiểm tra kèm theo những yêu cầu cụ thể để tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo và các hồ sơ có liên quan.

b) Cơ quan được mời phối hợp kiểm tra, có trách nhiệm phân công, điều động cán bộ có chuyên môn và vị trí công tác phù hợp tham gia đoàn kiểm tra. Cán bộ được phân công tham gia đoàn kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung, hồ sơ có liên quan; tham gia đoàn kiểm tra đầy đủ theo kế hoạch và chịu trách nhiệm trước ý kiến của mình.

c) Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kiểm tra, có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ báo cáo và các hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của đoàn kiểm tra, cử đại diện

có thẩm quyền làm việc với đoàn kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Phối hợp kiểm tra ngoài kế hoạch (đột xuất)

a) Trong trường hợp cần tiến hành kiểm tra theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc do yêu cầu thực tế phát sinh, chậm nhất là 3 (ba) ngày làm việc trước ngày dự kiến kiểm tra, cơ quan chủ trì có trách nhiệm gửi giấy mời đến các cơ quan phối hợp kiểm tra; đồng thời, có văn bản thông báo kế hoạch kiểm tra kèm theo những yêu cầu cụ thể để tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo và các hồ sơ có liên quan.

Cơ quan được mời phối hợp kiểm tra, cán bộ được phân công tham gia đoàn kiểm tra và tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo kế hoạch kiểm tra. Cán bộ được cử tham gia phải là người có chuyên môn về lĩnh vực quản lý, đồng thời chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cơ quan chủ quản về chính kiến của mình. Thủ trưởng cơ quan được mời phối hợp kiểm tra chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về ý kiến tham gia của cán bộ trong đoàn kiểm tra và kết luận của đoàn kiểm tra.

b) Trong trường hợp đặc biệt cần tiến hành kiểm tra đột xuất nhằm ngăn chặn ngay hoạt động khoáng sản trái phép hoặc ngăn chặn ngay nguy cơ xảy ra mất an toàn, cảnh quan môi trường, việc tổ chức phối hợp kiểm tra có thể thông qua mọi hình thức liên lạc, thông báo địa điểm, thời gian kiểm tra hoặc có thể không thông báo trước cho tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

Trong trường hợp này, lãnh đạo cơ quan chủ trì kiểm tra có trách nhiệm liên lạc với lãnh đạo các cơ quan đề nghị phối hợp kiểm tra để thông báo về mục đích yêu cầu, nội dung kiểm tra, địa bàn, đối tượng, thời gian và cách thức phối hợp kiểm tra.

Lãnh đạo cơ quan được mời phối hợp kiểm tra có trách nhiệm kịp thời phân công, điều động cán bộ có chuyên môn và vị trí công tác phù hợp tham gia đoàn kiểm tra; Thủ trưởng cơ quan được mời phối hợp kiểm tra chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về ý kiến tham gia của cán bộ trong đoàn kiểm tra và kết luận của đoàn kiểm tra.

c) Trường hợp thực hiện chức năng, trách nhiệm được giao, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản có hành vi vi phạm pháp luật, kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

Tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ các thông tin, hồ sơ có liên quan theo yêu cầu của đoàn kiểm tra.

Điều 21. Trách nhiệm phối hợp thẩm định cấp phép, quản lý hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về các vấn đề liên quan đến diện tích dự kiến cấp phép hoạt động khoáng

sản; khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản trong trường hợp quy định tại Điều 67, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản và các nội dung liên quan đến hoạt động khoáng sản tại địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Sau khi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép hoạt động khoáng sản, tổ chức, cá nhân phải báo cáo kế hoạch hoạt động cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện kèm theo hồ sơ liên quan. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã bàn giao tại thực địa mốc giới, diện tích khu vực hoạt động khoáng sản theo giấy phép và Quyết định thuê đất đã cấp.

Tổ chức, cá nhân phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình triển khai và kết thúc hoạt động khoáng sản.

3. Trường hợp có chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ của các ngành, đơn vị sẽ giao cho một cơ quan chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện.

Điều 22. Phối hợp trong việc bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; xử lý việc khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu về tiềm năng các loại khoáng sản chưa khai thác cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để có phương án quản lý, bảo vệ.

2. Khi phát hiện việc khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép xảy ra trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp xã phải chỉ đạo lực lượng chức năng đến hiện trường kiểm tra, ngăn chặn kịp thời các hành vi trái phép; báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp quản lý và Sở Tài nguyên và Môi trường, thông tin báo cáo phải đảm bảo tính chính xác. Nếu vụ việc xảy ra vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

3. Khi nhận được thông tin từ Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp huyện phải chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã bằng mọi biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm được giao; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp các hành vi vi phạm vượt quá thẩm quyền giải quyết, kèm theo báo cáo phải có phương án đề xuất, kiến nghị.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phương án giải quyết, có thể thành lập đoàn kiểm tra liên ngành khi cần thiết.

5. Các Sở, ngành có liên quan cử cán bộ, công chức có trách nhiệm, đáp ứng về chuyên môn, nghiệp vụ tham gia phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã để xử lý, giải

quyết ngăn chặn kịp thời các hành vi trái phép về khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả xử lý, giải quyết.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN

Điều 23. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản

1. Trước khi tiến hành thăm dò khoáng sản

a) Thông báo kế hoạch thăm dò cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Hoàn thiện hồ sơ thủ tục thuê đất, ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường đối với diện tích cần phải thuê theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Nộp lệ phí cấp giấy phép thăm dò khoáng sản và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thăm dò khoáng sản

a) Thực hiện đúng các nội dung trong giấy phép thăm dò khoáng sản được cấp và các quy định của pháp luật liên quan.

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động trong quá trình thăm dò khoáng sản.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoạt động thăm dò theo quy định.

3. Khi kết thúc thăm dò khoáng sản

a) Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày Giấy phép thăm dò khoáng sản chấm dứt hiệu lực, tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản phải di chuyển toàn bộ tài sản của mình và của các bên liên quan ra khỏi khu vực thăm dò; san lấp công trình thăm dò, bảo vệ tài nguyên khoáng sản, phục hồi môi trường, đất đai; giao nộp mẫu vật, thông tin về khoáng sản đã thu thập được cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản đang đề nghị gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc cấp Giấy phép khai thác khoáng sản.

b) Lập báo cáo kết quả thăm dò, trình các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

4. Các tổ chức, cá nhân được cấp phép thăm dò khoáng sản mà không tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản hoặc không thực hiện đúng cam kết về tiến độ thực hiện dự án và nội dung trong giấy phép được cấp, thì bị đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi giấy phép theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản

1. Tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản, ngoài việc chấp hành nghĩa vụ theo quy định của pháp luật còn có trách nhiệm đóng góp hỗ trợ kinh phí để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong khai thác khoáng sản và xây dựng công trình phúc lợi, đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản mà không tuân thủ quy định của pháp luật về khoáng sản hoặc không thực hiện đúng cam kết về tiến độ thực hiện dự án và nội dung trong giấy phép được cấp, thì bị đình chỉ hoạt động hoặc thu hồi giấy phép theo quy định của pháp luật.

3. Mọi tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản phải xây dựng phương án và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, huyện tổ chức thực hiện bảo vệ khoáng sản trong khu vực, diện tích được cấp phép khai thác; nếu để xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép trong khu vực sẽ bị đình chỉ hoạt động khai thác khoáng sản và xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên thành lập Doanh nghiệp, Hợp tác xã hoặc Chi nhánh hoạt động độc lập tại tỉnh Điện Biên.

5. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản trong diện tích được cấp phép; tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan và thực hiện đầy đủ các quy định sau đây:

a) Trước khi tiến hành khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; ký hợp đồng thuê đất; ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (nếu có) theo quy định; xây dựng hoàn thành các công trình xử lý môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận; đăng ký hoạt động khai thác khoáng sản với Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường; thông báo hoạt động khai thác khoáng sản tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có giấy phép khai thác được cấp; thông báo việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ, lập thiết kế mỏ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có giấy phép khai thác được cấp; lập hồ sơ để được cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước trong trường hợp có sử dụng; cấm mốc và đề nghị bàn giao mốc giới các điểm góc khu vực khai thác tại thực địa; Ban hành nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật.

b) Trong quá trình hoạt động khai thác khoáng sản, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác phải thực hiện việc khai thác mỏ theo đúng thiết kế đã được duyệt; bảo đảm an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; xử lý

chất thải, bảo vệ môi trường theo đúng nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt hoặc chấp nhận; bảo vệ các công trình hạ tầng kỹ thuật đi qua khu mỏ; có trách nhiệm duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa những tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển máy móc thiết bị và sản phẩm khai thác gây ra; khắc phục triệt để, kịp thời những ảnh hưởng do việc khai thác khoáng sản gây ra (nếu có) làm ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân và môi trường khu vực có mỏ; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, ký quỹ phục hồi môi trường, nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền thuê đất và các khoản thu khác theo quy định; kê khai, đăng ký giá bán tại địa bàn với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với sản xuất kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; chấp hành các quy định về quản lý giá, kinh doanh vật liệu xây dựng của cơ quan Nhà nước; báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; dừng ngay hoạt động khai thác nếu phát hiện khoáng sản mới, phát hiện các di chỉ, cổ vật trong diện tích được cấp phép; tổ chức bảo vệ hiện trường và báo cáo với chính quyền địa phương để được xem xét giải quyết theo quy định.

c) Kết thúc khai thác, tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác phải: Lập đề án đóng cửa mỏ, gửi cơ quan có thẩm quyền để được thẩm định, phê duyệt; thực hiện việc đóng cửa mỏ và phục hồi môi trường khu vực hoạt động khoáng sản theo đề án được duyệt.

Việc thực hiện các quy định về đóng cửa mỏ sẽ là điều kiện để các cơ quan quản lý nhà nước xem xét, giải quyết các vấn đề tiếp theo liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Điện Biên của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác.

Trong trường hợp các tổ chức, cá nhân không chấp hành việc thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản theo quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời sẽ không xem xét cấp phép các hoạt động khoáng sản cho tổ chức, cá nhân vi phạm trên địa bàn tỉnh.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 25. Khen thưởng

1. Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản.
2. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong bảo vệ tài nguyên khoáng sản được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên khoáng sản và quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực khoáng sản và các văn bản pháp luật có liên quan hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Cán bộ, công chức nhà nước lợi dụng chức vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên khoáng sản thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

3. Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng các cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thanh tra, kiểm tra xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trên địa bàn quản lý.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Hiệu lực thi hành

1. Mọi hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đều phải được thực hiện theo quy định của Luật Khoáng sản, văn bản pháp luật liên quan và Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện trường hợp có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để nghiên cứu, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

